

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ TÀI CHÍNH CỦA BẢO HIỂM XÃ HỘI HÀ NỘI

Phạm Thuỳ Linh^(*)

Bảo hiểm xã hội (BHXH) Hà Nội được thành lập theo Quyết định số 15 của BHXH Việt Nam ngày 15/06/1995, trên cơ sở BHXH Hà Nội tiếp nhận thêm phần sự nghiệp BHXH từ Liên đoàn lao động và nhiệm vụ thu BHXH từ ngành Tài chính và Thuế chuyển sang. Từ đó, BHXH Hà Nội triển khai thực hiện BHXH theo quy định của Luật lao động trên cơ sở Điều lệ BHXH và quy chế quản lý tài chính do Bộ Tài chính ban hành. Ngày 16/01/2002 Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định sát nhập bảo hiểm y tế vào BHXH Việt Nam, và ngày 09/01/2003 chế độ nghỉ dưỡng sức và phục hồi sức khoẻ được bổ sung vào hệ thống các chế độ BHXH. Việc bổ sung và sát nhập các chế độ bảo hiểm cùng với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban

hành quy chế quản lý tài chính đối với BHXH Việt Nam ngày 02/01/2003 đã ảnh hưởng đến hoạt động quản lý tài chính của BHXH Hà Nội.

1. Công tác thu bảo hiểm xã hội

Việc thu BHXH được dựa trên sự đóng góp của người lao động, người sử dụng lao động và sự hỗ trợ của Nhà nước. Người lao động đóng 5% tiền lương tháng cho quỹ hưu trí và trợ cấp xã hội, đồng thời đóng 1% tiền lương tháng cho quỹ Bảo hiểm y tế (BHYT). Người sử dụng lao động có trách nhiệm đóng 15% quỹ lương cho quỹ hưu trí và trợ cấp và 2% cho quỹ BHYT. Với quy định đó về mức đóng góp, BHXH Hà Nội đã tiến hành thu và đạt được kết quả như sau:

Bảng 1: Tình hình thực hiện kế hoạch thu BHXH ở Hà Nội giai đoạn 2000 - 2003

Năm	Kế hoạch (tr.đ)	Thực hiện (tr.đ)	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch (%)
2000	607.000	554.600	91,37
2001	670.000	692.600	103,37
2002	730.000	732.660	100,36
2003	1.115.000	1.129.470	101,3

Nguồn: BHXH thành phố Hà Nội

Trong giai đoạn 2000 đến 2003, tổng số thu của BHXH Hà Nội đều tăng liên tục

qua các năm trong đó có thể thấy sự tăng thu khá lớn là 396810 triệu đồng của năm

^(*) Khoa Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội.

2003 so với năm 2002. Năm 2003, thành phố Hà Nội có 6.575 đơn vị đăng ký danh sách tham gia BHXH với số lao động là 515.663 người (chưa kể các đơn vị chỉ đóng 3% BHYT) so với cuối tháng 12 năm 2002 tăng 720 đơn vị và tăng 34.953 lao động. Các đơn vị có số đơn vị và lao động tham gia BHXH tăng nhanh, đó là: Bảo hiểm xã hội quận Ba Đình tăng 155 đơn vị, số lao động tăng 5.130 người, Bảo hiểm xã hội quận Hai Bà Trưng tăng 144 đơn vị, số lao động tăng 8.510 người, Bảo hiểm xã hội quận Đống Đa tăng 71 đơn vị, số lao động tăng 5.635 người. Số đơn vị và lao động tham gia đóng bảo hiểm tăng chủ yếu là do việc tăng số lượng các doanh nghiệp ngoài quốc doanh, doanh nghiệp tư nhân.

Bên cạnh đó có thể thấy rằng trong thời gian qua, số thu BHXH riêng từng khối quản lý đều có xu hướng tăng lên. Việc tăng trước hết là do mức lương tối thiểu tăng từ 120.000 đồng (năm 1996) lên 210.000 đồng (năm 2002) và 290.000 đồng (năm 2003). Tăng lương tối thiểu đã làm tăng số thu BHXH của những đơn vị hành chính, sự nghiệp cũng như của các doanh nghiệp Nhà nước. Khi xét theo các khối tham gia đóng góp BHXH thì thấy rằng khối doanh nghiệp Nhà nước mặc dù số đơn vị tham gia không phải là lớn nhất nhưng lại có số lao động tham gia đóng là lớn nhất 290.108 người với số tiền đóng góp cao nhất là 510.300 triệu đồng; khối phường xã được hưởng sinh hoạt phí có số người tham gia ít nhất với mức đóng thấp nhất là 3.022 triệu đồng. Khi chia theo các quận huyện thì quận Hai Bà Trưng có số đơn vị, số người lao động tham gia và số tiền đóng BHXH là lớn nhất (1.033 đơn vị,

87.898 người và số tiền 155.959.8 triệu đồng). Các quận mới thành lập như Cầu Giấy, Tây Hồ và các huyện ngoại thành đều có số đơn vị và người lao động tham gia đóng BHXH khá đông tuy nhiên vẫn tỷ lệ này so với dân số của từng quận vẫn còn chưa cao.

Bên cạnh đó, mặc dù số thu BHXH tăng đều qua các năm nhưng tình trạng nợ đọng của các doanh nghiệp, các đơn vị cũng tăng. Mặc dù tỷ lệ nợ đọng và số đơn vị nợ đọng có xu hướng giảm xuống nhưng số tiền nợ đọng qua các năm vẫn còn cao. Đến cuối năm 2002 có 330 đơn vị nợ BHXH với số tiền 15 tỷ đồng, chiếm khoảng 2% số phải thu và đến cuối năm 2003 vẫn còn 120 đơn vị nợ BHXH, với số tiền là 18 tỷ đồng chiếm 1,6% tổng số phải thu.

Nguyên nhân của việc nợ tiền BHXH là do: Một số đơn vị thua lỗ trong sản xuất kinh doanh, sản phẩm làm ra không tiêu thụ được, người lao động nghỉ không hưởng lương kéo dài, nên không có khả năng đóng bảo hiểm xã hội. Một số đơn vị thuộc ngành xây dựng, ngành cầu đường khi công trình đã xây dựng xong bàn giao đưa vào sử dụng, nhưng bên A (chủ đầu tư) chưa trả tiền cho bên B (bên thi công xây dựng) nên bên B không có điều kiện để trả lương và đóng BHXH. Cá biệt vẫn còn doanh nghiệp có khả năng tài chính nhưng cố tình đóng chậm để chiếm dụng nguồn kinh phí BHXH sử dụng vào việc khác. Một số đơn vị sử dụng nhiều lao động hợp đồng, song tham gia đóng BHXH chưa đầy đủ, nhất là các đơn vị thuộc ngành xây dựng, giao thông, may mặc và giấy da. Hiện nay còn nhiều doanh nghiệp tư nhân chưa tham gia BHXH cho người lao động.

Bảng 2: Tình hình thực hiện kế hoạch thu BHXH ở Hà Nội năm 2003

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Stt	Tên khối	Số đơn vị	Số lao động	KH thu năm 2003	Số tiền thu được	Tỷ lệ (%)
1	Hành chính sự nghiệp	2.259	137.172	301.000	309.250	102,74%
2	Doanh nghiệp Nhà nước	1.552	290.108	515.000	510.300	99,08%
3	LD Văn phòng đại diện	844	36.616	217.000	225.300	103,8%
4	Tư nhân - TNHH (NQD)	1.548	37.719	63.300	65.400	103,3%
5	Phường xã hưởng SHP	222	2.970	3.000	3.022	100,7%
6	Đi lao động nước ngoài	31	8.043	8.000	8.098	101,2%
7	Ngoài công lập	119	3.035	3.500	3.800	108,57%
	Cộng khối 23%	6.575	515.663	1.110.800	1.125.170	
8	Thu BHYT người nghèo, lưu học sinh, HĐND(3%)	303	321.897	4.200	4.300	102,3%
	Tổng cộng	6.878	837.560	1.115.000	1.129.47	101,3%

Nguồn: BHXH thành phố Hà Nội

2. Công tác chi trả các chế độ BHXH

2.1. Chi lương hưu và trợ cấp BHXH

Chi trả các chế độ bảo hiểm là nghĩa vụ và trách nhiệm của tổ chức BHXH, thể hiện tính nhân đạo và nhân văn trong sinh hoạt cộng đồng. Vì vậy, việc chi trả BHXH cho các đối tượng được hưởng phải đảm bảo an toàn, kịp thời, đúng chế độ.

Theo Quy chế về quản lý tài chính đối với BHXH, hàng quý đơn vị sử dụng lao động tổng hợp chứng từ chi và lập 2 bản báo cáo quyết toán chi 2 chế độ: ốm đau, thai sản đính kèm bản tổng hợp ngày nghỉ

và trợ cấp BHXH gửi cho BHXH chậm nhất vào ngày 10 của tháng đầu quý sau. Sau đó, cơ quan BHXH quận, huyện kiểm tra xét duyệt các báo cáo quyết toán trên; sau đó trả lại đơn vị một bản, lưu một bản; chứng từ quyết toán giao cho đơn vị sử dụng lưu giữ và bảo quản riêng; tổng hợp và lập 2 bản báo cáo quyết toán chi chế độ ốm đau, thai sản của đơn vị sử dụng lao động gửi cho BHXH Hà Nội chậm nhất vào ngày 15 tháng đầu quý sau. Đối với các chế độ tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, mất sức lao động, hưu trí, tử tuất: lập báo cáo chi và danh sách điều chỉnh tăng giảm

các đối tượng hưởng gửi BHXH Hà Nội trước ngày 25 hàng tháng để lập danh sách chi trả cho tháng sau.

BHXH Hà Nội phải lập thành 2 danh sách riêng để gửi BHXH quận, huyện bao gồm: danh sách chi lương hưu và trợ cấp do ngân sách nhà nước đảm bảo, danh sách chi tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp, hưu trí tử tuất do quỹ BHXH đảm nhiệm. Đồng thời, BHXH Hà Nội tổ chức kiểm tra xét duyệt báo cáo quyết toán chi 2 chế độ ốm đau, thai sản hàng quý cho BHXH huyện và các đơn vị sử dụng lao động do

BHXH Hà Nội trực tiếp xét duyệt quyết toán gửi đến. Ngoài ra, BHXH Hà Nội hàng tháng phải kiểm tra giám sát việc chi trả các chế độ trợ cấp tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, mất sức lao động, hưu trí tử tuất do BHXH quận, huyện tổ chức chi trả và lập báo cáo tổng hợp. Tiến hành lập báo cáo quyết toán quý chi BHXH cùng báo cáo chi quản lý bộ máy gửi cho BHXH Việt Nam chậm nhất vào ngày 20 tháng đầu quý sau.

Tình hình chi trả BHXH trong thời gian qua được thể hiện như sau:

Bảng 3 : Tình hình chi trả BHXH ở Hà Nội giai đoạn 2000 - 2003

Năm	Số người		Số tiền chi trả		Số tiền chi trả bình quân (1000đ / người)
	Số lượng (người)	Tốc độ tăng trưởng (%)	Số lượng (tỷ đ)	Tốc độ tăng trưởng (%)	
2000	253.040	101,80	1.030	128,75	4.070,50
2001	240.699	95,12	1.330	129,13	5.525,57
2002	253.464	105,30	1.335	100,38	5.267,02
2003	473.992	187,00	1.845	138,20	3.892,4

Nguồn: BHXH thành phố Hà Nội

Trong thời gian qua, số người được hưởng BHXH biến động không đều, có năm tăng, có năm giảm nên làm cho số tiền chi trả trung bình hàng năm cũng có tính biến động. Tuy nhiên, số tiền chi trả BHXH tăng lên một cách tuyệt đối và rõ rệt, từ 1.030 tỷ đồng năm 2000 lên đến 1.845 năm 2003.

Năm 2003 BHXH thành phố Hà Nội đã chi trả lương hưu và trợ cấp thường xuyên hàng tháng cho 252.301 người và chi trả trợ cấp ngắn hạn cho 221.691 lượt người, tổng số tiền là 1.845,7 tỷ đồng. Trong số các chế độ chi trả này thì chế độ hưu trí

vẫn chiếm tỷ lệ lớn nhất cả về số người được chi trả và số tiền phải chi trả. Bên cạnh đó, số tiền chi trả cho các chế độ ốm đau và thai sản vẫn chiếm một phần lớn trong số tiền phải chi trả được lấy từ quỹ BHXH. Chế độ dưỡng sức và phục hồi sức khoẻ mặc dù mới được đưa vào để thực hiện từ đầu năm 2003 nhưng số người được hưởng chế độ này không nhỏ, trên 33,800 người và số tiền chi trả là khá lớn, trên 41 triệu đồng. Điều này chứng tỏ rằng chế độ này ra đời đã có tác dụng giúp đỡ không nhỏ đối với người lao động trong quá trình phục hồi, dưỡng sức sau khi ốm đau, bệnh

tật, tai nạn. Tuy nhiên, hiện nay nhiều người lao động còn chưa biết đến sự tồn tại của chế độ này, vì vậy, cơ quan BHXH cần phải tăng cường tuyên truyền hướng dẫn

cho các đơn vị tham gia BHXH cũng như người lao động biết, đồng thời phải có sự dự trù về các khoản chi trả cho chế độ này khi nhu cầu về chế độ này ngày một tăng.

Bảng 4: Tình hình chi lương hưu, trợ cấp chia theo đối tượng và nguồn kinh phí cấp của BHXH Hà Nội năm 2003

(Đơn vị: triệu đồng)

Đối tượng	Tổng cộng		Ngân sách Nhà nước		Quỹ BHXH	
	Người	Số tiền	Người	Số tiền	Người	Số tiền
Ốm đau	169.027	17.252,628			169.027	17.252,628
Thai sản	14.716	41.097,804			14.716	41.097,803
SPHSK	33.871	12.820,399			33.871	12.820,399
TN LĐ - BNN	1.995	4.201,757	1.342	2.528,749	653	1.673,007
Hưu trí	208.992	1.629.947,125	154.898	1.109.564,821	54.094	520.382,304
Tử tuất	11.652	27.998,713	9.312	16.016,613	2.340	11.982,099
Mai táng phí	4.077	8,280,284	3.204	6.496,582	873	1.783,701
Mất sức LĐ	28.398	102.135,574	28.398	102.135,574		
QĐ91	1.264	2.020,670	1.264	2.020,670		
Tổng cộng	473.992	1.845.754,954	198.418	1.238.763,010	275.574	606.991,944

Nguồn: BHXH thành phố Hà Nội

Nhìn vào bảng 4 có thể thấy rằng mặc dù tổng số tiền chi trả BHXH hàng năm tăng lên nhưng cả số tiền và tỷ lệ nguồn kinh phí lấy từ ngân sách Nhà nước (NSNN) trong tổng số lại giảm đi một cách tương đối. Năm 2000, tổng chi là 1.330 tỷ đồng, trong đó 75,85% số chi lấy từ nguồn NSNN (1.008,9 triệu đồng). Năm 2002, trong tổng chi là 1.335 tỷ đồng thì nguồn NSNN chỉ 953.071 triệu đồng, chỉ chiếm 71,39%, còn năm 2003 trong tổng số chi là 1.845,7 tỷ đồng thì nguồn NSNN chỉ chiếm 67,11% và 32,88% là do quỹ BHXH tự chi trả. Như vậy, số tiền chi trả lấy từ quỹ BHXH ngày một tăng đã chứng tỏ tính hiệu quả trong công tác thu, chi, bảo toàn giá trị và tăng trưởng quỹ BHXH, đồng

thời giảm bớt được gánh nặng cho NSNN để chuyển sang dùng cho đầu tư phát triển.

2.2. Chi quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế

Từ năm 2002, chế độ bảo hiểm y tế được đưa về quản lý tại cơ quan BHXH, tuy nhiên quỹ bảo hiểm này vẫn được đóng góp và chi trả riêng biệt, không gộp chung với quỹ lương hưu và trợ cấp BHXH.

Năm 2003, BHXH thành phố Hà Nội đã ký hợp đồng với 130 cơ sở y tế, để thực hiện việc khám chữa bệnh cho người có thể bảo hiểm y tế và thường xuyên kết hợp với các cơ sở y tế để thực hiện giám định chi phí khám chữa bệnh, đồng thời giải quyết các vướng mắc của bệnh nhân. BHXH Hà Nội đã thanh toán chi phí khám chữa bệnh

cho 1.660.967 lượt người và chi chăm sóc sức khoẻ ban đầu, chi cho hoạt động y tế học đường, với tổng số tiền trên 216.654 triệu đồng, trong đó:

- Chi bảo hiểm y tế tại Hà Nội là 134.936,9 triệu đồng bao gồm: thanh toán chi phí khám chữa bệnh cho 1.564.259 lượt người, với số tiền là 133.514,3 triệu, chi 5% chăm sóc sức khoẻ ban đầu: 1.122,5 triệu và chi cho hoạt động y tế học đường là 300 triệu đồng.

- Chi bảo hiểm y tế cho bệnh nhân ngoại tỉnh về thanh toán khám chữa bệnh cho 96.708 lượt người, với số tiền là 81.717.145.059 đồng.

Tuy nhiên trong năm 2003 công tác giám định chi còn có những khó khăn, đó là: Tại Hà Nội các cơ sở y tế ký hợp đồng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế lớn, số bệnh nhân của Hà Nội và tỉnh ngoài đến khám chữa bệnh rất đông, công tác giám sát quản lý chi phí tại các cơ sở y tế này gặp nhiều khó khăn. Giá các dịch vụ kỹ thuật của Nhà nước đã lạc hậu, nhưng chưa được bổ sung thay đổi, dẫn đến một số bệnh viện tự xây dựng giá thanh toán, làm cho việc đối chiếu chi phí giữa cơ quan BHXH với bệnh viện bị chậm.

3. Một số giải pháp nhằm tăng cường quản lý tài chính của BHXH Hà Nội

Để tăng cường quản lý tài chính ở cả việc thu và chi, BHXH Hà Nội cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Mở rộng đối tượng và hình thức BHXH bằng cách tuyên truyền, khuyến khích sự tham gia của người lao động tự nguyện trong các khu vực kinh tế khác

nhau thông qua cách đóng BHXH phù hợp và linh hoạt (theo thu nhập thực tế của mỗi người) và áp dụng các chế độ bảo hiểm xã hội khác nhau theo yêu cầu của từng đối tượng người lao động.

- Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng như Thanh tra lao động, Liên đoàn lao động, chính quyền địa phương nơi có các đơn vị tham gia BHXH trong việc quản lý đối tượng thuộc diện bắt buộc tham gia BHXH và đối tượng được chi trả chế độ BHXH, giám sát việc đóng BHXH của người lao động và các đơn vị sử dụng lao động, giám sát việc chi trả BHXH của các cơ quan BHXH cấp quận huyện và các đơn vị tham gia BHXH.

- Tăng cường công tác phân công cán bộ chuyên quản trực tiếp đối với các đơn vị sử dụng lao động, nắm chắc tình hình quản lý lao động tại các đơn vị, tình hình biến động lao động, biến động quỹ lương, nắm bắt thời hạn và thời điểm nâng lương của từng người lao động để quản lý tốt quỹ lương trích nộp BHXH. Đồng thời tăng cường giáo dục chính trị cho cán bộ làm công tác chi trả, làm tốt công tác tư tưởng cho cán bộ trong quá trình chi trả.

Bên cạnh những biện pháp đó, Nhà nước cần giúp đỡ, tạo điều kiện cho BHXH Việt Nam nói chung và BHXH Hà Nội nói riêng thực hiện tốt nhiệm vụ của mình như:

- Nhà nước cần sửa đổi bổ sung Nghị định 58/1998/NĐ - CP, để những lao động làm việc trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh sử dụng dưới 10 lao động được tham gia bảo hiểm y tế, nhằm đảm bảo tính công bằng trong chính sách BHXH đối với những lao động này.

- Bộ y tế, Bộ lao động thương binh xã hội và BHXH Việt Nam nên bổ sung một số bệnh thực tế phải điều trị dài ngày nhưng chưa có trong danh mục bệnh điều trị dài ngày để được thanh toán trợ cấp BHXH.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo của cơ quan bảo hiểm xã hội Hà Nội - 2002, 2003.
2. Cơ sở dữ liệu Luật Việt Nam, CD Rom, 2003.
3. Hướng dẫn nghiệp vụ bảo hiểm xã hội - 1999.
4. Một số vấn đề cơ bản về bảo hiểm xã hội, BHXH Việt Nam, 2001.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, ECONOMICS-LAW, T.XX, N₀3, 2004

THE SITUATION AND THE SOLUTION TO INTENSIFY THE FINANCIAL MANAGEMENT IN HANOI SOCIAL ASSURANCE ORGANIZATION

Pham Thuy Linh

Faculty of Economics, Vietnam National University, Hanoi

Social Assurance Organization, Hanoi (HSAO) was established in 1995 under the Decree No 15 of Vietnam Social Organization. Up to now, HSAO operates the social assurance work following the regulation of Labor Law based on the Social Assurance and the ordinance of financial management issued by Finance Ministry. Now, HSAO's financial management includes two parts: the premium earnings and the assurable expenses.

The premium earnings are contributed by the employees (5% of monthly wage for social assurance fund and 1% for medical assurance fund), the employers (15% and 2% of monthly wage for social and medical assurance funds) and the governmental subsidy. In 2003, there are 6.575 entities with 515.663 labors registering to contribute to social assurance in Hanoi, which are higher of 720 entities and 34.953 labors than that of last year. The premium earnings of every economic sectors are raising, in which the state owned enterprises have the largest number of joined labors and highest payment of contribution.

The assurable expenses consists of expense for retirement and social subsidies, and expense for medical cure and treatment. In 2003, the amount of expense for retirement and monthly subsidies is 1,845.7 billions dong and is distributed to 252,301 persons. Among the social assurance categories, the retirement is the highest proportion in both the number of paid labor and the paid amount. Although the category of recovery and recuperation had been applied in early of 2003, the number of paid persons was over 33,000 and the quite big payment of over 41 millions dong. The HSAO also paid over 216 billions dong for 1.5 millions persons for the medical cure and treatment.

In order to intensify the financial management, HSAO should take some solutions such as broadening the subjects, increasing the supervision and control of entities and labors, etc.